

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HSST
Ngày 12/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lương Văn Phúc và bà Hoàng Thị Gấm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Mã Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:
bà Lục Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2024/HSST ngày 23/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/HSST-QĐTA ngày 30/8/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1984. Giới tính: Nam

Số CCCD: 019084006939 do Cục C về TTXH - Bộ C1 cấp ngày 11 tháng 8 năm 2021.

Nơi đăng ký thường trú: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không nghề; Con ông: Nguyễn Tiến L (sinh năm 1947); Con bà: Nguyễn Thị A (đã chết); Vợ: Nguyễn Văn T chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị X, sinh năm 1989, trú tại xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Con: Có 01 con sinh năm 2020; Bị cáo là con út trong gia đình có 08 anh chị em.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án Ngày 18/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 19/2022/HS-ST.

Nhân thân:

- Ngày 20/01/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 10/2006/HSST.

- Ngày 19/6/2008, bị Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 62/2008/HSST.

- Ngày 18/8/2016, bị Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 68/2016/HSST.

- Ngày 28/01/2019 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/6/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng theo quyết định giam số 171/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 21/6/2024 của Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 28/6/2024 tổ công tác Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế T2 chủ trì phối hợp với Công an thị trấn T, Công an huyện Q và Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T3 đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên đường thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Nguyễn Văn T (sinh năm 1984, trú tại xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) đang đứng ở cạnh đường trước cửa quán bán hàng tạp hoá T1 Hiệu có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra chiếc ba lô màu đỏ xanh loại cỡ nhỏ do T xách theo người phát hiện bên trong có 01 túi nilon chứa 01 cái quần soóc; 01 túi da đeo chéo màu nâu có chứa 03 kim tiêm đã qua sử dụng và 01 lọ nhựa màu xanh có nắp, vỏ có ghi chữ nước ngoài, bên trong lọ có 01 gói được gói bằng túi nilon màu trắng có khoá vuốt buộc bằng dây nịt bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Nguyễn Văn T khai nhận chất bột màu trắng dạng cục đó là ma túy, loại heroine của T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong ma túy theo quy định, thu giữ chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp lưng màu vàng có ghi chữ IPHONE, số IMEI 356680087525902, gần sim số 0978640105, máy cũ đã qua sử dụng, đồng thời đưa người về trụ sở để điều tra làm rõ.

Hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T bằng cân điện tử S (thời hạn kiểm định cân đến ngày 30/11/2024) có tổng khối lượng là 6,015g (Sáu phẩy không một năm gam). Sau khi cân, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng để gửi giám định.

Hồi 11 giờ 00 ngày 29/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện và công trình liên quan đối với Nguyễn Văn T tại xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Kết luận giám định số 408/KL-KTHS ngày 05/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh C đã kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/6/2024 T một mình từ nhà đến bến xe T để bắt xe khách lên thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng tìm công việc lao động tự do. Tại B thành phố T, T gặp một người đàn ông giống người nghiện khoảng 30 tuổi, dáng người cao gầy, không rõ họ tên, địa chỉ, T hỏi "Anh có hàng không?" (nghĩa là có ma túy bán không?), người đó trả lời "Có", T nói "Bán cho 5.000.000 đồng" rồi đưa tiền cho người đàn ông thì người này lấy từ trong người ra 01 gói bằng túi nilon màu trắng có khoá vuốt một đầu, được cuộn lại và buộc bằng dây nịt màu vàng, bên trong có chất cục bột màu trắng (heroine) đưa cho T. T cầm lấy gói ma túy cất vào trong lọ nhựa màu xanh có nắp vặn, vỏ bên ngoài có ghi chữ nước ngoài (là vỏ lọ đựng thuốc ARV của T) và cho vào ba lô cá nhân của T rồi lên xe khách tuyến Thái Nguyên - P, Tà L1 để đi đến thị trấn T. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì lên đến nơi, T xuống xe và đang đứng trước cửa hàng T4 thuộc tổ dân phố T, thị trấn T thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Mục đích T mua và mang Heroine theo người từ Thái Nguyên lên đến thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng là để sử dụng dần cho bản thân, không có mục đích gì khác.

Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T vào ngày 28/6/2024 tại bến xe khách T, cho nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo như Cáo trạng số 49/CT-VKSQH ngày 23/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định và vật chứng liên quan đến ma túy. Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cho bị cáo. Không áp dụng phạt tiền bổ sung, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 28/6/2024, tại trước cửa hàng T4 thuộc Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế T2 chủ trì phối với hợp Công an thị trấn T, Công an huyện Q và Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế T3 đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 6,015g (Sáu phẩy không một năm gam) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 49/CT-VKSQH ngày 23/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và là chất nhà nước cấm mua bán, sử dụng nhưng bị cáo đã mua ma túy về sử dụng, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền, vì bị cáo không có thu nhập.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên truy tố và luận tội bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo đã nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì thư mặt trước ghi "Số 408/KL-KTHS. H lại mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/6/2024". 01 phong bì thư mặt trước ghi "Vỏ niêm phong ban đầu của Nguyễn Văn T". 01 (một) phong bì thư mặt trước ghi "lọ nhựa đựng heroine của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang ngày 28/6/2024". 01 phong bì thư mặt trước ghi "03 (ba) bơm kim tiêm thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T ngày 28/6/2024". Đây là chất ma túy hoàn lại sau giám định và vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp lưng màu vàng có ghi chữ IPHONE, số IMEI 356680087525902, gắn sim số 0978640105, máy đã qua sử dụng. Bị cáo không dùng vào việc phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước ghi "Số 408/KL-KTHS. H lại mẫu sau giám định vụ Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/6/2024". 01 phong bì thư mặt trước ghi "Vỏ niêm phong ban đầu của Nguyễn Văn T". 01 phong bì thư mặt trước ghi "lọ nhựa đựng heroine của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang ngày 28/6/2024". 01 phong bì thư mặt trước ghi "03 bơm kim tiêm thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T ngày 28/6/2024".

- Trả cho bị cáo chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nắp lưng màu vàng có ghi chữ IPHONE, số IMEI 356680087525902, gắn sim số 0978640105, máy cũ đã qua sử dụng.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:*

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- CA tỉnh Cao Bằng (Phòng Hồ sơ);
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Đoàn Biên phòng CKQT Tà Lùng;
- Chi cục Hải quan CKQT Tà Lùng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp